TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2025/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 13 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 50/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Mai Văn P, sinh ngày 10/01/1992

Căn cước công dân số: 052092012558 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09 tháng 5 năm 2021.

Địa chỉ: Khu phố C, phường H, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Chị Lương Thị Ngọc B, sinh ngày 16/10/1993

Căn cước công dân số: 052193002482 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01 tháng 5 năm 2021.

Địa chỉ: Khu phố C, phường H, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Văn P và chị Lương Thị Ngọc B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Văn P và chị Lương Thị Ngọc B thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Mai Đại P1, sinh ngày 25/02/2019 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành. Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi cháu P1 đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận anh Mai Văn P chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, sung vào Ngân sách Nhà nước. Anh P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000864, ký hiệu: BLTU/25E ngày 28 tháng 7 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai nên được khấu trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 6;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- UBND phường Hoài Nhơn (Số: 63/2017 ngày 10/7/2017);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phường